

Bản án số: 25/2019/HS-ST  
Ngày: 25/6/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Trung Toàn;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Đắc Thắng;

Bà Bé Thị Bay.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Cái Văn Quý, sinh ngày 20/12/1992 tại A, Gia Lai; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cái Văn Đ và bà Võ Thị Thanh N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt (Tháng 09/2013 nhập ngũ tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai, đến ngày 22/01/2015 được xuất ngũ); Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại :** Lê Văn T (Đã chết);

**\* Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn T:** Chị Đặng Thị Ngọc Q, sinh năm 1994 (là vợ của bị hại T); địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Chị Q có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Võ Thanh B, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Tạ Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1971; địa chỉ : Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. Võ Thanh Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Có mặt.

2. Lê Đức L, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

3. Cái Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Có mặt.

4. Trần Thanh P, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

5. Phan Đình H, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

6. Võ Thị Thanh N, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã A tỉnh Gia Lai; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản cáo trạng thì nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/9/2018, Cái Văn Q, điều khiển xe mô tô biển số 81G1-142.56 chở Võ Thanh B, sinh năm 1994 (là em con của cô ruột Q) cùng trú tại: Thôn N, xã T, thị xã A đi đám cưới ở Thôn N, xã T, thị xã A, trong đám cưới Q và B có sử dụng bia. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển số 81G1-142.56 chở B đến quán P, ở Tổ S, phường A, thị xã A để hát Karaoke và có uống bia khi hát. Sau khi hát xong, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Q rủ và chở B đi ăn tối ở khu vực quán N thuộc Tổ N, phường N, thị xã A. Sau khi ăn xong, khoảng 18 giờ cùng ngày, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô 81G1-142.56 chở B phía sau lưu thông từ hướng Quốc lộ MC đi Sư đoàn H để đi về nhà tại xã T, thị xã A. Q điều khiển xe chạy trên đường L với tốc độ khoảng 55 - 60 km/h, khi đến trước số nhà 134 đường L, thuộc Tổ C, phường A, thị xã A thì khoảng 18 giờ 35 phút, Q phát hiện phía trước có xe ô tô taxi M biển số 81A-092.72 do anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1995, trú tại: tổ T phường A, thị xã A điều khiển lưu thông cùng chiều với xe Q nên Q điều khiển xe mô tô 81G1-142.56 chạy lấn sang phía phần đường bên trái (so với hướng lưu thông từ Quốc lộ 19 đi Sư đoàn H) để vượt chiếc taxi. Cùng lúc này anh Lê Văn T, sinh năm 1995, trú tại Tổ C, phường A, thị xã A điều khiển xe mô tô biển số 81F5-0679 lưu thông theo hướng ngược lại trên phần đường bên phải theo hướng từ Sư đoàn H đi Quốc lộ MC nên xe mô tô biển số 81G1-142.56 do Q điều khiển đã tông vào xe mô tô biển số 81F5-0679 do T điều khiển, đẩy xe mô tô 81F5-0679 cùng anh T văng ngược về hướng đi Sư đoàn H làm hai xe mô tô và người ngồi trên hai xe mô tô ngã xuống đường.

Hậu quả anh Lê Văn T bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu, Cái Văn Q và Võ Thanh B bị thương điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định. Ngày 03/10/2018 Võ Thanh B ra viện và làm đơn từ chối giám định thương tật,

không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự cũng như không yêu cầu về phần dân sự. Hai xe mô tô hư hỏng nặng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 193/TT-TTPY ngày 08/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Nguyên nhân Lê Văn T chết do: Võ lún sọ + đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 210 ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã A kết luận, giá trị thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 81G1-142.56 là 3.850.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 81F5-0679 là 1.300.000 đồng.

**Về xử lý vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A trả lại cho Cái Văn Q: 01 xe mô tô biển số 81G1-142.56; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006618; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 5596154; Trả lại cho chị Đặng Thị Ngọc Qu là người đại diện hợp pháp của anh Lê Văn T: 01 xe mô tô biển số 81F5-0679; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0061642; Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 640155692002 của Cái Văn Q chuyển theo hồ sơ vụ án.

**Về dân sự:** Cái Văn Q đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình Lê Văn T số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu đồng), người đại diện hợp pháp của Lê Văn T có đơn xin bãi nại cho Q. Võ Thanh B không yêu cầu bồi thường và nộp đơn xin bãi nại cho Cái Văn Q.

Đối với xe mô tô 81G1-142.56 bị hư hỏng sau tai nạn thiệt hại 3.850.000đ (Ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng), đây là tài sản của Cái Văn Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập là có căn cứ.

Đối với xe mô tô 81F5-0679 bị hư hỏng sau tai nạn thiệt hại 1.300.000đ (Một triệu ba trăm ngàn đồng). Người đại diện hợp pháp của Lê Văn T không yêu cầu bồi thường đối với khoản thiệt hại này nên không đề cập .

Tại Bản cáo trạng số 15/CTr-VKS ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Cái Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm **b** khoản 2 Điều **260** của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Cái Văn Q thừa nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Trưa ngày 30/11/2018 bị cáo đi đám cưới của người bạn trong thôn và có uống bia. Sau khi xong đám cưới khoảng 13 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81G1-142.56 chở Võ Thanh B (là em cô cậu với bị cáo Q) ra thị xã A hát karaoke và uống bia. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì nghỉ bị cáo Q điều khiển chiếc xe nói trên chở Võ Thanh B phía sau đi ăn tối ở khu vực phường N, thị xã A. Sau khi ăn xong bị cáo Q tiếp tục điều khiển chiếc xe kiểm soát 81G1-142.56 chở Võ Thanh B từ phường N về nhà ở xã T. Bị cáo điều khiển xe khoảng 55-60km/giờ khi đến đường L thuộc Tổ C, phường A, thị xã A thì khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày. Khi đó bị cáo

phát hiện có xe ô tô phía trước nên lách xe sang bên trái để vượt, do có uống bia trước đó nên bị cáo không làm chủ tốc độ đã tông vào xe mô tô do anh Lê Văn T điều khiển theo chiều ngược lại. Vụ tai nạn nói trên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, hậu quả làm cho anh T chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo Q bị thương nặng, gãy chân, anh B bị thương nhẹ. Cả hai xe mô tô biển kiểm soát 81G1-142.56 và xe mô tô biển kiểm soát 81F5-0679 bị hư hỏng thiệt hại tổng cộng 5.150.000đ. Bị cáo biết hành vi của bị cáo đã sử dụng rượu bia có nồng độ cồn vượt quá mức quy định khi lái xe và gây tai nạn là vi phạm pháp luật. Trong vụ tai nạn đó bị cáo bị gãy xương cẳng chân, xương đùi, hiện nay không đi lại được, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của chị Phạm Thị Ngọc Q, đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn T (đã chết). Chị Quý là vợ của bị hại T, chị đã được tất cả các thành viên trong gia đình anh T ủy quyền cho chị để tham gia tố tụng. Sự việc tai nạn xảy ra là rủi ro không ai mong muốn. Cả gia đình đã thống nhất yêu cầu bị cáo Q bồi thường tất cả các khoản với số tiền 100.000.000đ. Bị cáo Q đã bồi thường đầy đủ với số tiền trên, chị Q đã nhận đầy đủ và viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q. Tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm về dân sự, phần hình sự xin giảm nhẹ đến mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo tiếp tục đi điều trị xương chân, vì trong vụ tai nạn nói trên bị cáo Q cũng gãy chân, gãy xương đùi, hiện nay không đi lại được.

Lời khai Võ Thanh B thể hiện: Giữa anh B và bị cáo Q là anh em cô cậu ruột với nhau. Trưa ngày 30/11/2018 anh B có đi đám cưới của người bạn trong thôn và cùng với Q và có uống bia. Sau khi xong đám cưới Q chở anh B ra thị xã A hát karaoke và uống bia tiếp và có đi ăn lẩu ở quán ăn N thuộc phường N, thị xã A. Sau khi ăn xong Q điều khiển chiếc xe kiểm soát 81G1-142.56 chở anh B về nhà ở xã T. Do uống nhiều bia nên anh B ngồi sau ôm Q, cả Q và anh B đều không đội mũ bảo hiểm. Khi đến đường L thuộc Tổ C, phường A, thị xã A khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì Q gây tai nạn với anh Lê Văn T, làm anh T chết, Q bị thương nặng anh B bị thương nhẹ điều trị đến ngày 03/10/2018 thì ra viện và làm đơn từ chối giám định thương tật, không yêu cầu xử lý về trách nhiệm hình sự cũng như không yêu cầu về phần dân sự.

Chị Tạ Thị H trình bày trong hồ sơ. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F5 0679 trước đây của chị H mua lại của em gái chị H. Sau đó chị H không sử dụng nữa mới bán lại cho chị Nguyễn Thị Thành T, ở Tổ T, phường A, thị xã A. Việc bán xe chỉ giao tiền và giao xe cùng giấy tờ xe chứ không có làm thủ tục sang tên, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F5 0679 không còn quyền sở hữu của chị H nên chị không có ý kiến yêu cầu gì.

Chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày trong hồ sơ. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F5 0679 là loại xe Wave Trung Quốc. Trước đây chị mua lại của chị H để sử dụng. Khoảng năm 2013 chị bán lại chiếc xe đó cho anh Lê Văn T, ở Tổ T, phường A, thị xã A. Việc bán xe chỉ giao tiền và giao xe cùng giấy tờ xe cho Lê Văn T. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F5 0679 đã thuộc quyền sở hữu của anh Lê Văn T nên chị không có ý kiến, yêu cầu gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A cho rằng bị cáo Q điều khiển xe mô tô biển số 81G1-142.56 trong trạng thái đã sử dụng rượu, bia nồng độ cồn trong máu 117,84mg/100/ml máu, đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8

Luật Giao thông đường bộ. Vì thế, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cái Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Cái Văn Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị thời gian thử thách đến 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Cái Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về vật chứng. Các vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã xử lý nên không đề cập. Trả lại cho bị cáo Cái Văn Q 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 640155692002 mang tên Cái Văn Q. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, tại phiên tòa không có yêu cầu nên không đề cập. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội: Bị cáo thừa nhận có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong máu 117,84mg/100/ml máu) khi điều khiển chiếc xe biển kiểm soát 81G1-142.56 chở phía sau Võ Thanh B. Do không làm chủ tốc độ (tốc độ 55 đến 60km/giờ), thiếu quan sát và đi lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô phía trước nên đã gây tai nạn vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 30/9/2018 tại đường L thuộc Tổ C, phường A, thị xã A, làm cho anh Lê Văn T bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo gây ra, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa chị Đặng Thị Ngọc Q đại diện hợp của bị hại Lê Văn T, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đến mức thấp nhất cho bị cáo Q. Vì thế, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Về hình phạt: Xét mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ trong trạng thái có sử dụng rượu, bia, nồng độ cồn trong máu của bị cáo lúc gây tai nạn được xác định 117,84 miligam/100/mililit máu là vượt quá mức quy định, tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi đó gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ cũng như gây nguy hiểm cho chính bị cáo. Do đó,

cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian phục vụ trong quân ngũ, có nơi cư trú rõ ràng. Trong vụ tai nạn đó bị cáo Q cũng bị thương rất nặng, gãy chân, hiện nay không đi lại được, sức khỏe hiện tại của bị cáo bị giảm sút. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, không có ý kiến hay yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cái Văn Q 01 Giấy phép lái xe số 640155692002 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 10/10/2016 mang tên Cái Văn Q.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Cái Văn Q, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Xử phạt bị cáo Cái Văn Q: 02 năm 06 tháng (*Hai năm sáu tháng*) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (*Năm*) năm tính từ ngày tuyên án ngày 25/6/2019.

Giao bị cáo Cái Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Cái Văn Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cái Văn Q 01 Giấy phép lái xe số 640155692002 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 10/10/2016 mang tên Cái Văn Q

4. Về án phí: Buộc bị cáo Cái Văn Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/6/2019). Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Trung Toàn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bế Thị Bay**

**Hồ Đắc Thắng**

**Mai Trung Toàn**

